TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2018/HS-ST
Ngày: 27- 11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Anh
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo
Bà Trương Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Là thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh N tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Y tỉnh N, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Vũ Tuấn T- Sinh năm 1980 tại Phường T, TP. N, tỉnh N; nơi ĐKNKTT: Số nhà A, Phường T, TP. N, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thành L (đã chết) và bà Đỗ Thị Đ sinh năm 1945 trú tại B, phường L, TP. N, tỉnh N; vợ: Lê Thị Kim T sinh năm 1982 (hiện đã ly hôn); có 02 con: Con lớn sinh năm 2006 con nhỏ sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/9/2017 bị Công an thành phố N xử phạt 1.000.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 12/6/2018 bị TAND Thành phố N quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 03/8/2018 bị Công an xã Yên Phương, huyện Y, tỉnh N xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Ngày 06/5/2011 bị TAND TP. N, tỉnh N xử phạt 24 tháng tù giam về " Tội mua bán trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích). Ngày 11/9/2013 bị TAND TP. N, tỉnh N xử phạt 33 tháng tù giam về " Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích). Ngày 08/9/2017 bị Công an thành phố N xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 25/10/2017 bị Công an thành phố N xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/6/2017 bị Công an TP N xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ từ ngày 03/9/2018 đến ngày 06/9/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh N.

- *Người bị hại:* Ông Đỗ Ngọc T - Sinh năm 1969

Bà Hoàng Thị Hương G - Sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Đội 14 xã Y, huyện Y, tỉnh N.

Đại diện theo ủy quyền của bà Hoàng Thị Hương G: Ông Đỗ Ngọc T(Là chồng của bà G).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Nguyễn Đăng Q - Sinh năm 1970

Ông Nguyễn Công V - Sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: Đội 14, xã Y, huyện Y, tỉnh N

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa. Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Tuấn Tcó lý lịch nêu trên là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 00^h 15'ngày 03/9/2018 Vũ Tuấn T chuẩn bị 01 kìm sắt có chiều dài 20 cm chuôi bọc nhựa màu xanh đen in dòng chữ Licota; 02 con dao loại dao gọt hoa quả, 01 con dao có chiều dài 24 cm chuôi bằng gỗ bản dao rộng 3,5 cm, mũi dao vuông; 01 con dao dài 14 cm bị mất chuôi mũi dao nhọn, sau đó bỏ trong cốp xe máy BKS 18Z6-9345 rồi điều khiển xe đi từ nhà tại thành phố N vào địa bàn huyện Y mục đích tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 01h30', Vũ Tuấn T điều khiển xe đi đến khu vực Đội 14, xã Y, huyện Y thì thấy trước cửa nhà anh Đỗ Ngọc Tcó 01 cuộn dây cáp điện lực vẫn cuộn ở trong lu gỗ công nghiệp, Tài dừng xe lấy trong cốp 01 kìm và 02 con dao đã chuẩn bị sẵn đi đến chỗ để dây cáp điện để cắt trộm dây điện. Vũ Tuấn T dùng dao chích vỏ cao su bọc bên ngoài, sau đó dùng kìm sắt bấm lõi đồng bên trong dây điện, sau khi cắt đứt dây điện Tài luồn dây qua lu gỗ mang đến chỗ xe máy thì bị anh Đỗ Ngọc T cùng quần chúng nhân dân bắt giữ và đưa đến UBND xã Y giải quyết.

Vật chứng thu giữ: 22,58m dây cáp điện lực; 01 kìm sắt và 02 dao nhỏ. Kiểm tra thu giữ trong cốp xe máy 01 cà lê 12 chiều dài 15 cm; 01 mỏ lết chiều dài 25 cm; 01 xe máy màu đỏ BKS 18Z6-9345 trên xe máy có 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu Đức Anh, kiểm tra trong túi áo mưa bên phải có 02 gói giấy nhỏ bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, Tài khai nhận đó là Heroin Tài vừa mua của 01 người đàn ông không quen biết ở Phường N, thành phố N, tỉnh N mục đích về để sử dụng cho bản thân, được niêm phong (KH: M). Ngoài ra còn thu giữ của Vũ Tuấn T 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu đen. Sau khi lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Công an xã Y bàn giao đối tượng cùng tang vật thu giữ cho Công an huyện Y thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận giám định số 776/GĐKTHS ngày 04/9/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong kí hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại

ma túy: Heroin. Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu M: 0,162 gam. Tại bản kết luận định giá tài sản số 24 ngày 10/9/2018 của hội đồng định giá tài sản huyện Y kết luận: 22,58 m dây cáp điện mà Vũ Tuấn T đã trộm cắp trị giá 7.053.992 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác và đề nghị xử lý hành vi của Vũ Tuấn T theo quy định pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy, Tài khai nhận toàn bộ số ma túy trên là do Tài đã mua của người đàn ông không quen biết ở Phường N, thành phố N, tỉnh N. Tài không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Y không có căn cứ xác minh xử lý.

Ngoài ra anh Đỗ Ngọc T khai trước ngày 01/9/2018 gia đình anh bị mất trộm 20 m dây cáp điện lực hạ thế trị giá 6.000.000 đồng, anh Tâm nghi ngờ Tài đã trộm cắp của gia đình anh số dây điện đó. Tuy nhiên, quá đình điều tra không có tài liệu, chứng cứ xác định Tài là người đã thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy màu đỏ BKS 18Z6-9345, T khai nhận là xe của T đã mua lại nhưng không xuất trình được giấy tờ xe, không chứng minh được nguồn gốc xe nên Cơ quan CSĐT-Công an huyện Y tách ra xác minh xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 52/Ctr - VKS-HS, ngày 05/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh N truy tố bị cáo Vũ Tuấn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người bị hại: Có lời khai xác nhận đã lấy được tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y trình bày luận tội và tranh luận đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết quả định giá tài sản, kết luận giám định, lời khai của các bị hại và những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua phân tích đánh giá tính chất mức độ về hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Tuấn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 - 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 36 - 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành

hình phạt chung của cả 02 tội từ 05 - 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản như nêu trên, không có yêu cầu gì khác nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng Hêrôin được hoàn lại sau giám định; 01 kìm sắt; 02 con dao nhỏ Vũ Tuấn Tsử dụng để cắt dây điện. Tuyên trả lại cho Tài 01 cà lê 12 chiều dài 15 cm; 01 mỏ lết chiều dài 25 cm; 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu Đức Anh; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu đen.

Đối với người đàn ông đã bán heroin cho Vũ Tuấn T, T không biết tên, tuổi địa chỉ, nên không có căn cứ để xác minh làm rõ nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Anh Đỗ Ngọc T khai báo trước ngày 01/9/2018 gia đình anh bị mất trộm 20 m dây cáp điện lực hạ thế trị giá 6.000.000 đồng và nghi ngờ T đã trộm cắp của gia đình anh số dây điện đó. Quá đình điều tra không có tài liệu, chứng cứ xác định T là người đã thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên. Vì vậy, đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe máy màu đỏ BKS 18Z6-9345, Vũ Tuấn T khai nhận là xe của Tài đã mua lại nhưng không xuất trình được giấy tờ xe, không chứng minh được nguồn gốc xe nên Cơ quan CSĐT-Công an huyện Y tách ra xác minh xử lý sau nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Bị cáo, người bị hại không còn ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 01^{h} 30’ngày 03/9/2018, tại gia đình anh Đỗ Ngọc T ở Đội 14, xã Y, huyện Y, tỉnh N. Lợi dụng sự sơ hở của gia đình anh Đỗ Ngọc T, Vũ Tuấn T đã có hành vi đã lén lút chiếm đoạt 22,58 m dây cáp điện

lực trị giá 7.053.992 đồng. Ngoài ra Vũ Tuấn T còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,162 gam heroin mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Nó là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới tính mạng, sức khỏe con người, làm băng hoại nhiều giá trị chuẩn mực đạo đức trong đời sống nhân dân. Đồng thời hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân. Nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân, coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố là có căn cứ.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đó là các tình tiết giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự đối với hai tội danh bị cáo đã thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tiền sự; có nhân thân xấu; là thanh niên có sức khoẻ, đang ở độ tuổi lao động để tạo ra của cải vật chất cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng chỉ vì ham chơi, sa vào nghiện hút ma tuý mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người dân để thực hiện trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và thoã mãn nhu cầu sử dụng ma tuý của bản thân. Hành vi bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, liều lĩnh và xem thường pháp luật, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý và xâm hại trực tiếp đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nên phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đồng thời tạo điều kiện để bị cáo cách ly với chất ma tuý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thể hiện bị cáo là lao động tự do, việc làm không ổn định thường

xuyên, không có tài sản riêng, đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung của cả hai tội đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận được tài sản bị Tài trộm cắp và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng Hêrôin được hoàn lại sau giám định; 01 kìm sắt; 02 con dao nhỏ Vũ Tuấn T sử dụng để cắt dây điện. Tuyên trả lại cho Tài 01 cà lê 12 chiều dài 15 cm; 01 mỏ lết chiều dài 25 cm; 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu Đức Anh; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu đen số IMEI 356190/04/37575/9.

Việc anh Đỗ Ngọc T khai báo trước ngày 01/9/2018 gia đình anh bị mất trộm 20 m dây cáp điện lực hạ thế trị giá 6.000.000 đồng và nghi ngờ Tài đã trộm cắp của gia đình anh số dây điện đó. Tuy nhiên, quá đình điều tra không có tài liệu, chứng cứ xác định Tài là người đã thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên. Đồng thời tại phiên tòa người bị hại cũng không yêu cầu vấn đề này. Vì vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe máy màu đỏ BKS 18Z6-9345, Vũ Tuấn T khai nhận là xe của Tài đã mua lại nhưng không xuất trình được giấy tờ xe, không chứng minh được nguồn gốc xe nên Cơ quan CSĐT- Công an huyện Y tách ra xác minh xử lý sau nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được người đàn ông bán cho Tài số ma túy nêu trên, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vũ Tuấn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Tuấn T 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Tuấn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Vũ Tuấn T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội "Trộm cắp

tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng Hêrôin được hoàn lại sau giám định; 01 kìm sắt có chiều dài 20 cm chuôi bọc nhựa màu xanh đen in dòng chữ Licota; 02 con dao loại dao gọt hoa quả (01 con dao có chiều dài 24 cm chuôi bằng gỗ bản dao rộng 3,5 cm, mũi dao vuông; 01 con dao dài 14 cm bị mất chuôi mũi dao nhọn). Tuyên trả lại cho Tài 01 cà lê 12 chiều dài 15 cm; 01 mỏ lết chiều dài 25 cm; 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu Đức Anh; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu đen số IMEI 356190/04/37575/9 (Theo Biên bản về việc giao vật chứng, tài sản ngày 06/11/2018 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y tỉnh N).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Tuấn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Vũ Văn Anh

Nơi nhận:
- Bị cáo.
- Người bị hại;
- VKSND tỉnh, huyện.
- Công an huyện.
- Chi cục Thi hành án dân sự.
- UBND P. Thống Nhất, TP. N.
- BP theo dõi THA phạt tù.
- Hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.